

VĂN BẢN 3. VUA CHÍCH CHOÈ (1 tiết)

HOẠT ĐỘNG 1: Khởi động – Trước khi đọc

Mục tiêu:

- Gợi nhớ không gian cổ tích trong *Truyện cổ Grim* cũng như một số truyện cổ tích nước ngoài.
- Tạo hứng thú cho HS tiếp nhận bài học mới.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<ul style="list-style-type: none"> – Tổ chức trưng bày, báo cáo sản phẩm tranh vẽ đã chuẩn bị ở nhà. – Yêu cầu 2, 3 nhóm thuyết minh về không gian của lâu đài, cung điện trong tranh vẽ. – Dẫn dắt vào bài. 	<ul style="list-style-type: none"> – Trưng bày tranh vẽ về một lâu đài, cung điện trong truyện cổ tích theo tưởng tượng. – 2,3 nhóm thuyết minh về không gian của lâu đài, cung điện ấy (thời gian từ 3–5 phút). 	<ul style="list-style-type: none"> – Trưng bày được một số tranh vẽ lâu đài, cung điện trong truyện cổ tích theo tưởng tượng. – Thuyết minh được ý tưởng của nhóm.

HOẠT ĐỘNG 2: Đọc văn bản

Mục tiêu:

- Đọc VB với ngữ điệu phù hợp với nội dung từng phần của văn bản.
- Hiểu được nghĩa từ ngữ khó ở chân trang.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<p>1. Đọc văn bản</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV đọc mẫu phần đầu văn bản. – HS đọc nối tiếp đoạn. <p>2. Tìm hiểu nghĩa các từ ngữ khó</p> <ul style="list-style-type: none"> – GV hướng dẫn HS tìm hiểu nghĩa của một số từ ngữ khó. 	<ul style="list-style-type: none"> – HS đọc thầm – 03 HS đọc nối tiếp – HS giải nghĩa các từ ngữ: <i>thùng tô – nô, thịnh nô, hiệp sĩ,...</i> 	<ul style="list-style-type: none"> – Đọc đúng ngữ điệu, giọng đọc phù hợp với diễn biến sự việc, đặc điểm nhân vật. – Giải nghĩa được các từ ngữ khó dựa vào chú giải chân trang.

HOẠT ĐỘNG 3: Khám phá văn bản

Mục tiêu:

- Xác định được chủ đề của câu chuyện.
- Nhận biết được những đặc điểm cơ bản làm nên đặc trưng của thể loại truyện cổ tích: các đặc điểm của nhân vật; công thức mở đầu, kết thúc truyện...
- Biết nhận xét, đánh giá về bài học đạo đức và ước mơ cuộc sống mà tác giả dân gian gửi gắm.

Tổ chức hoạt động	Hoạt động của học sinh	Kết quả/ Sản phẩm học tập
<p>1. Tìm hiểu về nàng công chúa trong câu chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm câu hỏi 1.2 SGK. - Trình bày ý kiến và thống nhất nội dung. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS đọc câu hỏi 1.2 SGK/ tr.41 - Thảo luận nhóm đôi: + Tìm hiểu sự việc diễn ra trong bữa tiệc kén chọn phù mã. + Hình phạt dành cho công chúa. - Một số nhóm trình bày ý kiến. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Nêu được những lời chê bai, giễu cợt mọi người của công chúa và chỉ ra đặc điểm nhân vật: người mập, nàng đặt tên là <i>Thùng tô-nô</i>; người mảnh khảnh thì nàng nói "<i>mảnh khảnh thế thì gió thổi bay</i>"; người lùn thì nàng chê "<i>lùn lại mập thì vụng về lắm</i>"; người xanh xao thì nàng chê là "<i>nhợt nhạt như chết đuối</i>"...
PHIẾU HỌC TẬP SỐ 1		
<p>1. Công chúa giễu cợt, nhạo báng, chê bai mọi người như thế nào? Điều đó thể hiện đặc điểm gì của công chúa?</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>→ Công chúa là một người kênh kiệu, hay trêu ghẹo và khinh thường người khác. Công chúa cũng có vẻ tinh nghịch, láu lỉnh của một người quen được nuông chiều.</p>
<p>2. Nhà vua đã dùng hình phạt nào dành cho công chúa? Hình phạt này dẫn đến những thay đổi nào trong cuộc đời công chúa?</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được hình phạt nặng nề của nhà vua và những thay đổi trong cuộc đời nàng: <i>ban truyền sẽ gả công chúa cho người ăn mày đầu tiên đi qua hoàng cung</i> → công chúa phải theo chồng ra khỏi hoàng cung, bị tước vương vị, trở thành thường dân, bắt đầu một cuộc sống khổ cực của một người vợ anh chàng hát rong.
<p>2. Tìm hiểu về “người hát rong” trong câu chuyện:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Tổ chức cho HS thảo luận nhóm nội dung câu hỏi 3. - Trình bày ý kiến và thống nhất nội dung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Thảo luận nhóm 4 HS và hoàn thành phiếu học tập số 2. - Đại diện một số nhóm trình bày. Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. 	<ul style="list-style-type: none"> - Trình bày được: + Vua chích choè đã đóng giả là người hát rong với mục đích là đưa ra các thử thách cho nàng công chúa, dạy cho nàng

– GV mở rộng kiểu nhân vật người đóng vai, người giả mạo, người mang lối vật trong truyện cổ tích.



– HS tìm hiểu mô-típ người đóng vai, người giả mạo,... trong thế giới cổ tích.

một bài học và uốn nắn tính kiêu ngạo của nàng.

+ Hiểu được Vua chích choè là nhân vật chức năng nên chỉ khi hoàn thành nhiệm vụ, nhân vật mới cởi lối hóa trang và trở lại thân phận thật của mình.

+ Tìm được các truyện cổ có kiểu nhân vật người đóng vai, người giả mạo,...

PHIẾU HỌC TẬP SỐ 2

Người hát rong là:

.....

Yêu cầu công chúa làm:

.....

Mục đích của những yêu cầu đó:

.....

3. Tìm hiểu kết thúc truyện:

– GV hướng dẫn HS làm việc cá nhân, suy nghĩ và trả lời câu hỏi.

– GV yêu cầu HS nêu ý kiến, nhận xét và thống nhất nội dung.

– HS suy nghĩ và trả lời câu hỏi trong phiếu học tập cá nhân.

– Một số HS nêu ý kiến, các HS khác nhận xét, bổ sung ý kiến.

– Nêu được kết thúc truyện và nêu được bài học cuộc sống mà nhân vật công chúa đã rút ra.

– Trình bày được ý nghĩa lời kể kết thúc truyện: đây là câu thoại có ý hài hước, sáng tạo của người kể, ngụ ý câu chuyện chỉ là một sản phẩm hư cấu mà thôi.

– Mở rộng so sánh, đối chiếu lời kể trong 3 VB đã học:

+ Thạch Sanh: lời kể đôi khi nhằm lí giải nguồn gốc của con vật, phong tục,...

+ Cây khế: lời kể mang dáng dấp tục ngữ, ca dao, vần vè, dễ nhớ,...

PHIẾU HỌC TẬP CÁ NHÂN

1. Truyện đã kết thúc ra sao? Theo em, công chúa đã rút ra bài học cuộc sống nào từ câu chuyện của mình?

.....

<p>2. Kết thúc truyện, người kể chuyện nói: “Tôi tin rằng, tôi và bạn đều có mặt trong buổi lễ cưới”. Theo em, điều này có hợp lí không? Vì sao?</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	<p>+ Vua chích choè: lời kể hàm chứa sự việc câu chuyện chỉ là một sản phẩm hư cấu, sáng tạo,...</p>
<p>3. Liên hệ đến lời kể chuyện trong VB1, VB2 để rút ra đặc điểm của lời kể trong truyện cổ tích.</p>	<p>.....</p> <p>.....</p> <p>.....</p>	
<p>4. Xác định chủ đề truyện:</p> <p>– GV yêu cầu HS trao đổi theo cặp.</p> <p>– Trình bày ý kiến và thống nhất nội dung.</p>	<p>– HS trao đổi nhóm đôi, nêu chủ đề của truyện.</p>	<p>Nêu được chủ đề truyện:</p> <p>+ Mỗi người đều có một giá trị nhất định và tất cả đều bình đẳng như nhau.</p> <p>+ Người có địa vị nhưng kiêu căng, ngông cuồng, coi thường người khác thì cũng có thể rơi vào tình cảnh thấp hèn, khổ cực và bị người khác chê bai, nhạo báng. Phải biết tôn trọng và sống hòa nhã cùng mọi người.</p>